

Số: 26/2026/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 03 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2026/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 3 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: chị Hồ Thị T, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn S, xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Lưu Đắc X, sinh năm 1983

Địa chỉ: tổ dân phố Q, phường Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Hồ Thị T và anh Lưu Đắc X.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về nuôi con: chị Hồ Thị T và anh Lưu Đắc X không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: chị Hồ Thị T và anh Lưu Đắc X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị T phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001078 ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 2 – Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Phòng THADS khu vực 2 – Ninh Bình;
- UBND xã Kỳ Thượng, tỉnh Hà Tĩnh;
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Quách Thành Trung